TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-PT
Ngày 22 – 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 17/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Trần Tấn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Tấn T, sinh ngày 25/7/1994 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Con ông Trần Minh H, sinh năm 1972 và bà Huỳnh Thị X, sinh năm 1973; Anh, em ruột: 04 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại bà Huỳnh Tố L; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chi nhánh Công ty Cổ phần tập đoàn M Bạc Liêu; người đại diện theo pháp luật bà Phan Chúc H, giám đốc chi nhánh và anh Võ Trường G không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo của bị cáo, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/6/2018, anh Võ Trường G điều khiển xe ôtô nhãn hiệu KIA, biển số đăng ký 94A – XXX trên đoạn đường thuộc ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu theo hướng Gành Hào về Giá Rai (xe này là

của bà Huỳnh Tố L, sinh năm 1979 ngụ Khóm 6, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đứng tên chủ sở hữu, bà L đã tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần tập đoàn M tại Bạc Liêu để chạy Taxi mang tên hãng M). Cùng thời điểm bị cáo Trần Tấn T điều khiển xe môtô biển số đăng ký 94G1 – XXX chở ông Lê Văn H ngồi sau di chuyển cùng chiều, do trời mưa đường trơn, bị cáo có uống rượu và quay đầu ra sau nói chuyện với ông H khi quay lại thì phát hiện xe ôtô phía trước, bị cáo không xử lý kịp nên đã tông vào đuôi xe ôtô, sau khi va chạm, xe của bị cáo ngã xuống mặt đường, ông H bị thương, lúc này bị cáo ngồi dậy dùng nón bảo hiểm đập vào cửa kính bên trái phía trước của xe ôtô làm kính bị vỡ, tiếp tục dùng chân đạp và dùng tay đập vỡ 01 tấm kính cửa xe phía sau bên trái và 01 tấm kính chắn gió phía trước của xe ôtô. Sau khi đập vỡ các kính xe, bị cáo điều khiển xe rời khỏi hiện trường và đến Trung tâm Y tế huyện Đ để điều trị thương tích cho ông H. Sau đó, anh G trình báo sự việc với Công an xã L đến lập biên bản.

Đến ngày 29/6/2018, bị cáo Trần Tấn T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 71 ngày 13/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 tấm kính cửa sau bên trái có kích thước dài 80cm, rộng 40cm và độ dày 0,3cm x 1.550.000 đồng = 1.550.000 đồng; 01 tấm kính cửa trước bên trái (loại kính dùng cho xe ô tô) có kích thước dài 85cm, rộng 45cm và độ dày 0,3cm x 1.550.000 đồng = 1.550.000 đồng; 01 tấm kính chắn gió (loại kính dùng cho xe ô tô) có kích thước dài 1,3m, rộng 96cm và độ dày 0,55cm x 4.150.000 đồng = 4.150.000 đồng; 01 tấm viền che mưa của xe ô tô kích thước dài 65cm, rộng 0,6cm và 01 tấm viền che mưa của xe ô tô kích thước dài 90cm, rộng 0,6cm chưa đủ cơ sở định giá. Tổng giá trị tài sản nêu trên vào ngày 18/6/2018 là 7.250.000 đồng.

Từ nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Tấn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21/01/2019, bị cáo Trần Tấn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện rõ việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1

Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới so với án sơ thẩm, lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tài thừa nhận vào ngày 18/6/2018 bị cáo đã thực hiện hành vi dùng nón bảo hiểm đập vào xe ôtô nhãn hiệu KIA, biển số đăng ký 94A – XXX làm xe bị hư hỏng 01 tấm kính cửa sau bên trái, 01 tấm kính cửa trước bên trái, 01 tấm kính chắn gió, 02 tấm viền che mưa của xe. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác đã thu thập trong quá trình điều tra, nên án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người điều khiển xe mô tô chạy sau xe ôtô nhãn hiệu KIA, biển số đăng ký 94A – XXX, do thiếu quan sát nên bị cáo đã đụng vào phía sau xe ô tô, khi xảy ra tai nạn bị cáo đã thể hiện sự hung hãn, xem thường tài sản của người khác và xem thường pháp luật nên đã có hành vi xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, thể hiện ở việc bị cáo dùng nón bảo hiểm đập nhiều cái vào xe ôtô do chị Huỳnh Tố L đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Tấn T có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bị cáo, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả xảy ra, nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện gây thiệt hại tài sản của bị hại số tiền là 7.250.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành công dân có ích sau này.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt

hại; bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội có tính chất côn đồ" theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới chưa được cấp sơ thẩm áp dụng nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Các lý do bị cáo nêu trong đơn kháng cáo để xin được hưởng án treo là hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, nuôi em nhỏ đều không phải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với qui định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Bị cáo Trần Tấn T kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tấn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tấn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Tấn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Trần Tấn T phải chịu: 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh (02 bản);
- VKSND huyện Đ (01b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Đ (01 bản);
- CQĐT huyện Đ (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Trần Ngọc Như